

Bản án số: **70/2021/HS** - ST
Ngày: 16/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Tuấn.

2. Ông Trần Quang Huyền.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thủy Ngân, Thư ký TAND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Vũ, Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 7 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2021/TLST - HS ngày 23 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Kim V, Sinh ngày 24 tháng 4 năm 1992.

NĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 2, xã T, huyện Đại Từ, Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; **Dân tộc:** Dao; **Tôn giáo:** Không; **Nghề nghiệp:** Làm ruộng; **Trình độ văn hoá:** 7/12. Con ông: Dương Trung T, sinh năm 1950; Con bà: Phương Thị L, sinh năm 1957. Vợ: Hoàng Thị T; Sinh năm 1995. Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016. Gia Đ có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 04 trong gia Đ;

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01; Tại Quyết định số 32/QĐ-TA ngày 10/8/2018, của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, quyết định áp dụng Biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với V. Thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong ngày 11/01/2021.

Nhân thân: + Tại QĐ số 59/QĐ-XPHC ngày 03/9/2013 của Công an huyện Đại Từ xử phạt V 750.000 đồng về hành vi có cử chỉ, lời nói xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác.

+ Tại QĐ số 83/QĐ-XPHC ngày 28/3/2017 của Công an huyện Đại Từ xử phạt V 350.000 đồng về hành vi Đánh bạc.

+ Tại QĐ số 138964/QĐ-XPHC ngày 26/5/2017 của Công an huyện Đại Từ xử phạt V 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Tại QĐ số 18827/QĐ-XPHC ngày 30/9/2019 của Công an huyện Định Hóa xử phạt V 750.000 đồng về hành vi Mua dâm.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/03/2021. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đại Từ. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

* **Người có QLVLQ:** Anh Dương Trung T, sinh năm 1983. Trú tại: xóm 2, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên (*Có mặt*).

* **Người chứng kiến:** Ông Hà Văn L sinh năm 1980 (*Vắng mặt*).

Trú quán: Xóm Đ, xã C, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 14/03/2021, tổ công tác của Công an xã C, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực đường bê tông nông thôn thuộc xóm Đ, xã C, huyện Đại Từ, thì phát hiện một nam thanh niên đang đứng ở rìa đường cùng một xe mô tô BKS 20L4-xxxx có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra nam thanh niên này khai nhận tên là Dương Kim V, sinh năm 1992, trú tại: Xóm 2, xã T, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, V đã tự giác lấy từ trong túi áo khoác màu đen đang mặc ra 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu hồng (V khai nhận là ma túy Heroine) mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng (niêm phong bì thư ký hiệu A) theo quy định, ngoài ra còn thu giữ của V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, màu đen (niêm phong bì thư ký hiệu A3); 01 xe mô tô BKS 20L4 - xxxx và chuyển toàn bộ hồ sơ, đối tượng cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đại Từ để giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 14 giờ 40 phút ngày 14/03/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, có sự tham gia của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tiến hành mở niêm phong bì thư ký hiệu A, cân xác định khối lượng số chất ma túy thu giữ của V có khối lượng 0,323 gam, lấy toàn bộ 0,323 gam niêm phong vào bì thư ký hiệu A1, gửi phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên để giám định.

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 15/03/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đại Từ tiến hành khám xét khẩn cấp về đồ vật, khu vực nhà ở của Dương Kim V, nhưng không thu giữ được gì liên quan đến vụ án.

Tại kết luận giám định số 611/KL-KTHS ngày 23/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu hồng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine có khối lượng là 0,323gam.

Tại cơ quan điều tra lúc đầu bị bắt Dương Kim V khai nhận: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 14/3/2021, V mua ma túy của người đàn ông tên Diễn, ở tổ dân phố Bàn Cờ, thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ; 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng, sau đó V đã thay đổi lời khai là do bản thân nghiện chất ma túy nên thường xuyên đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, cụ thể. Khoảng 18

giờ ngày 14/3/2021, V đi xe mô tô BKS 20L4 - xxxx một mình từ nhà xuống khu vực đoạn đường bê tông nông thôn, thuộc khu di tích 27/7, thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ. Tại đây, V gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không rõ tên, tuổi, địa chỉ và hỏi mua được của người đàn ông này 01 gói ma túy Heroine, được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng với giá 300.000 đồng, sau khi mua được ma túy V cất vào trong túi áo khoác phía trước bên trái đang mặc mục đích để xuống nhà bạn ở xã C, huyện Đại Từ để chơi. Thì bị Công an xã C, huyện Đại Từ kiểm tra, phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên. V khai mua ma túy về chỉ để sử dụng cho bản thân, không có mục đích gì khác.

Vật chứng của vụ án gồm: 02 bì niêm phong ký hiệu A1, A2, bên trong có chứa ma túy (loại Heroine và Methaphethamine) được hoàn lại sau giám định là 0,275gam và vỏ bao gói mẫu; 01 phong bì ký hiệu A3 bên trong có chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung; 01 xe mô tô BKS 20L4 - xxxx, nhãn hiệu: SPERMLAYS; Loại xe hai bánh từ 50 - 175cm³; Màu sơn: Đen; Số khung: UM5T*000738; Số máy: FMG - C*03229.

Tại bản cáo trạng số 73/CT - VKSĐT ngày 23/6/2021, VKS nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Dương Kim V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c, điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX. *Tuyên bố*: bị cáo Dương Kim V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. *Áp dụng*: điểm c, điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. *Xử phạt*: bị cáo Dương Kim V mức án từ 24 đến 30 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan. Xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên; VKS nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét hành vi của bị cáo, thấy: Tại phiên tòa bị cáo Dương Kim V khai nhận. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy và đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và các quy định của pháp luật trong việc quản lý, sử dụng chất ma túy nhưng ngày 14/3/2021 bị cáo vẫn cố tình tàng trữ 0,323 gam heroin và Methaphethamine mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c, điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. VKS nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

“ *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...*

c. Heroin Có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam

i. Có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”

[3]. Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo: tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo xuất thân từ gia Đ lao động, được nuôi ăn học, có đầy đủ nhận thức các việc làm đúng sai của bản thân. Ngày 10/8/2018 Tòa án nhân dân huyện Đại Từ đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng. Ngoài ra, bị cáo còn 04 lần bị xử phạt hành chính về hành vi cố ý. Tuy nhiên, vẫn không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà tiếp tục mắc nghiện chất ma túy.

[6]. Về hình phạt: Căn cứ hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX thấy, mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất giản đơn, có thái độ thành khẩn khai báo, tuy nhiên bị cáo là đối tượng đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng và đã 04 lần bị xử phạt hành chính về hành vi cố ý nhưng vẫn tiếp tục mắc nghiện ma túy. Vì vậy, cần thiết phải có hình phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính dẫn dắt giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án + trách nhiệm dân sự có liên quan:

+ 02 bì niêm phong ký hiệu A1, A2, bên trong có chứa ma túy (loại Heroine và Methaphethamine) được hoàn lại sau giám định là 0,275gam và vỏ bao gói mẫu. Đây là các vật Nhà nước cấm lưu hành cần được tịch thu tiêu hủy.

+ 01 phong bì ký hiệu A3 bên trong có chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung; 01 xe mô tô BKS 20L4 - xxxx, nhãn hiệu: SPERMLAYS; Loại xe hai bánh từ 50 - 175cm³; Màu sơn: Đen; Số khung: UM5T*000738; Số máy: FMG - C*03229; Chiếc điện thoại là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án; chiếc xe mô tô là tài sản hợp pháp của anh Dương Trung T (được anh T mua bán hợp pháp của ông Bùi Văn Dũng), khi bị cáo V sử dụng đi mua ma túy anh T không biết nên cần được trả lại cho anh Dương Trung T quản lý và sử dụng là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST sung công quỹ Nhà nước.

[9]. Các nội dung có liên quan khác: Trong vụ án này còn có: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Supemalays, màu đen, BKS 20L4 - xxxx mang tên Dương Trung T. Quá trình điều tra xác định anh T cho V mượn xe để đi lại, nhưng không biết V dùng vào việc đi mua ma túy nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh T.

Về nguồn gốc ma túy, loại Heroine và Methaphethamine, V khai mua của 01 người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ ở khu vực đường bê tông di tích 27/7, thuộc thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra không đủ căn cứ để xác định người đàn ông như V khai là ai, nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Dương Kim V** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c và điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: bị cáo **Dương Kim V 30 (ba mươi)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 14/3/2021.

Áp dụng: Điều 329 BLTTHS quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Dương Kim V.

*** Vật chứng:** Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS.

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu A1, A2, bên trong có chứa ma túy (loại Heroine và Methaphethamine) được hoàn lại sau giám định là 0,275gam và vỏ bao gói mẫu.

+ Trả lại cho bị cáo Dương Kim V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung đã qua sử dụng nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Trả lại cho anh Dương Trung T 01 xe mô tô nhãn hiệu Supemalays, màu đen, BKS 20L4 - xxxx.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như mô tả trong quyết định chuyển vật chứng số 64/QĐ - VKSĐT ngày 23/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ và các biên bản giao nhận vật chứng kèm theo).

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật án phí lệ phí; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý

và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Dương Kim V phải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo, người có QLNVLQ biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đại Từ;
- VKSND tỉnh; VKSND Đại Từ;
- THADS + THAHS huyện Đại Từ;
- Bị cáo + người có QLNVLQ;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Kiên